

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-PT

Ngày 20 - 6 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Hiền

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Biểu

Bà Vũ Thị Kim Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Đông Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2018/TLPT-HS ngày 16/5/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn K, do có kháng cáo của bị cáo K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HS-ST ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Văn K**, sinh năm 1978; nơi sinh và cư trú: Thôn P, xã S, huyện K1, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (tại phiên tòa bị cáo khai đã chết) và bà Đào Thị Th; có vợ là chị Nguyễn Thị Ch và có 02 con; tiền án: Ngày 30/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội đánh bạc; tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 28/12/2017 đến ngày 02/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện tại ngoại “có mặt”.

Trong vụ án còn có 10 bị cáo, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 28/12/2017, Công an huyện K1 phát hiện bắt quả tang tại tầng 2 nhà ông Nguyễn Văn K2, sinh năm 1958 ở thôn P, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên các đối tượng Bùi Việt D, Đào Văn Q, Nguyễn Đức Th1, Hoàng Văn T, Nguyễn Khánh Hò, Đào Văn Q1, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn K, Nguyễn Mạnh C2, Nguyễn Văn Ch1, Nguyễn Văn H1 đều ở thôn P, xã S đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Đã quản lý và thu giữ các vật chứng gồm: 01 chiếu cói, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn và thu tại chiếu bạc tổng số tiền là 13.950.000 đồng. Thu trong người các đối tượng: H1 320.000 đồng, Q 2.500.000 đồng, T 1.270.000 đồng, Th1 4.110.000 đồng, Nguyễn Văn C1 180.000 đồng, K 1.500.000 đồng, Nguyễn Mạnh C2 60.000 đồng, Ch1 1.750.000 đồng. Tổng số tiền thu tại chiếu và trong người các đối tượng đánh bạc là 25.640.000 đồng.

Kết quả điều tra đã làm rõ: Khoảng 07 giờ 30 phút sáng ngày 28/12/2017, tại nhà ông Nguyễn Văn K2 ở thôn P, xã S, huyện K1 có việc gia đình nên ông K2 có mời một số người họ hàng, bạn bè đến chơi. Sau khi ăn cỗ xong, khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H1 nghe thấy có người từ tầng 2 nhà ông K2 nói “làm tý xóc đĩa”. Thấy vậy, H1 cầm vỏ bao thuốc lá đi lên tầng 2 nhà ông K2, đi theo sau H1 là Đào Văn Q. Khi lên tầng 2, thấy gian giữa nhà ông K2 có chiếu đã trải sẵn. Q đi lấy kéo đưa cho H1 cắt vỏ bao thuốc lá thành 04 quân vị hình tròn đều, có hai mặt phân biệt. Q lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ đưa cho H1 và Q ngồi bên tay phải H1, Nguyễn Văn C1 đến ngồi bên tay trái H1. Nguyễn Văn H1 cho các quân vị vào đĩa và quy định các đối tượng tham gia chơi đánh bạc xóc đĩa sẽ đặt tiền ở hai bên cửa chắn hoặc lẻ với mức đặt thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng. Q và Nguyễn Văn C1 đồng ý cùng nhau đánh bạc. H1 là người cầm cái xóc đĩa để Q và C1 tham gia đặt tiền bên chắn hoặc lẻ. Sau đó các đối tượng Nguyễn Văn Ch1, Hoàng Văn T, Nguyễn Mạnh C2, Nguyễn Văn K, Đào Văn Q1, Nguyễn Khánh H, Bùi Việt D, Nguyễn Đức Th1 vào cùng tham gia đánh bạc.

Các đối tượng sử dụng tiền đánh bạc như sau: Lúc bắt đầu chơi H1 có 5.050.000 đồng, khi bị bắt thu tại chỗ H1 có 300.000 đồng và thu trong người 320.000 đồng, H1 thua 4.430.000 đồng. H có 1.200.000 đồng, D có 1.600.000 đồng, Q1 có 1.500.000 đồng, khi bị bắt H, D, Q1 đều bị thua hết tiền. K có 1.700.000 đồng nhưng xác định chỉ bỏ 200.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu tại chỗ K ngồi còn 150.000 đồng và đang thua 50.000 đồng, còn 1.500.000 đồng trong người K không dùng vào việc đánh bạc. Th1 có 2.500.000 đồng, thu tại chỗ Th1 ngồi 4.110.000 đồng, Th1 đang thắng 1.610.000 đồng. Nguyễn Văn C1 có 1.330.000 đồng, Ch1 có 3.000.000 đồng, Nguyễn Mạnh C2 có 1.560.000 đồng, Q có 4.000.000 đồng, T có 2.200.000 đồng đều dùng để đánh bạc

Ông Nguyễn Văn K2, sinh năm 1958 và anh Nguyễn Quyết T1, sinh năm 1984 (con trai ông K2) đều xác định các đối tượng đến dự ăn cỗ tại gia đình ông

K2, đã tự ý rủ nhau lên tầng 2 đánh bạc; ông K2 và anh T1 bận việc gia đình, ngồi uống nước tiếp khách dưới tầng 1 và anh T1 còn dọn dẹp quán ăn ở dưới nên ông K2 và anh T1 đều không biết việc các đối tượng đánh bạc trên tầng 2 nhà mình.

Đối với người nam giới nói vọng từ tầng 2 xuống “làm tý xóc đĩa” không xác định được là ai, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nơi đánh bạc gồm: 01 chiếu cói đã cũ, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn; tổng số tiền thu tại chiếu bạc và trên người các bị cáo là 25.640.000 đồng, trong đó có 1.500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn K không dùng vào việc đánh bạc, nên số tiền đánh bạc xác định bằng 24.140.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HS-ST ngày 04/4/2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 01/2018/TB-TA ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; các điều 17, 47; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm Tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 năm tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 24 ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn áp dụng pháp luật và hình phạt đối với 10 bị cáo khác, áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/4/2018, bị cáo Nguyễn Văn K kháng cáo xin được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận diễn biến thực hiện hành vi đánh bạc cùng 10 đồng phạm khác tại nhà ông Nguyễn Văn K2, sinh năm 1958 ở thôn P, xã S, huyện K1 trưa ngày 28/12/2017 bị bắt quả tang. Bị cáo xác định đã bị Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên xét xử về Tội đánh bạc là đúng người, đúng tội nhưng mức hình phạt nặng; do điều kiện, hoàn cảnh khó khăn nên xin giảm hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa bị cáo K khai nhận về hành vi đánh bạc tại nhà ông Nguyễn Văn K2 trưa ngày 28/12/2017 bị bắt quả tang và xác định Tòa án nhân dân huyện K1 xét xử bị cáo K và các đồng phạm về Tội đánh bạc là đúng người, đúng tội. Xét hành vi đánh bạc của bị cáo K và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động công cộng và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo K đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, vai trò của bị cáo và phạt Nguyễn Văn K 01 năm tù là phù hợp. Bị

cáo có nhân thân xấu, đang có tiền án về Tội đánh bạc; tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có đơn đề nghị hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K từ 01 đến 03 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn K kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai tại cơ quan điều tra; đồng thời phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ khi Công an huyện K1 bắt đánh bạc tại nhà ông Nguyễn Văn K2 vào trưa ngày 28/12/2017, lời khai của các bị cáo đồng phạm với K đã xét xử không kháng cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Buổi trưa ngày 28/12/2017 tại nhà ở của ông Nguyễn Văn K2 ở thôn P, xã S, huyện K1, tỉnh Hưng Yên; các bị cáo: Nguyễn Văn H1, Đào Văn Q, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ch1, Nguyễn Đức Th1, Hoàng Văn T, Bùi Việt D, Nguyễn Mạnh C2, Đào Văn Q1, Nguyễn Văn C1 và Nguyễn Khánh H đã thực hiện hành vi đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “xóc đĩa” thì bị phát hiện và bị bắt quả tang. Tổng số tiền 11 bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là 24.140.000 đồng. Bởi hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn K cùng 10 đồng phạm khác đã bị Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm và áp dụng hình phạt về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo và các đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác; gây thiệt hại về kinh tế, làm ảnh hưởng đến hạnh phúc, kinh tế của nhiều gia đình mà trước tiên là chính gia đình của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn K là người có nhân xấu, bản thân có 01 tiền án về Tội đánh bạc bị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 30/5/2016; tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo đã hết thời

gian thử thách được một thời gian ngắn nhưng chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội cùng loại là đánh bạc, thể hiện sự coi thường pháp luật và chưa có quyết tâm cải tạo thành người tốt. Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vị trí, vai trò trách nhiệm của bị cáo trong vụ án và áp dụng đầy đủ cho bị cáo về tình tiết tăng nặng, giảm trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 năm tù là phù hợp, có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo K có đơn trình bày điều kiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn như bố chết sớm, mẹ già yếu được chính quyền địa phương xác nhận, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới khác được áp dụng thêm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo K không đủ điều kiện để được cải tạo tại địa phương theo Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng án treo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K chỉ được chấp nhận để giảm nhẹ một phần hình phạt, nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5] Án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HS-ST ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Điều 17, Điều 58, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 10 (mười) tháng tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ, bị cáo K còn phải chấp hành hình phạt là 09 (chín) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I -TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện K1;
- TAND huyện K1;
- Công an huyện K1;
- Bị cáo K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trần Đình Hiền**

